CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH DVL CHI NHÁNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
Số: 16/2026/TB-DVLTH	*Thanh Hóa, ngày 31 tháng 10 năm 2026*

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Người có tài sản: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI BÌNH
TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG PHƯỜNG HẢI BÌNH

Địa chỉ: TDP Kim Cốc, phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hoá

2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH DVL

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa A3 Ecolife Capital, Số 58 Tố Hữu, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội.

3. Tài sản đấu giá, diện tích, giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

Đấu giá quyền sử dụng đất 34 lô đất ở tại Mặt bằng điều chỉnh cục bộ, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư TDP Đoan Hùng (số 2511/QĐ-UBND ngày 25/03/2021); TDP Liên Vinh (số 11659/QĐ-UBND ngày 12/10/2021), phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa, Cụ thể như sau:

3.1. Thông tin chung về khu đất

3.1.1. Danh mục, diện tích, vị trí, thửa đất

a) Vị trí khu đất: gồm 34 lô đất ở, cụ thể:

STT	Ký hiệu lô đất số	Diện tích (m^2)	Số lô đất
Mặt bằng điều chỉnh cục bộ, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư TDP Đoan Hùng, phường Hải Bình (số 2511/QĐ-UBND ngày 25/03/2021)			
Khu LK: B			
1	LK- B: 16	190,13	01 lô
Khu LK: C			
2	Từ LK-C: 09 đến LK-C: 14; LK-C: 17, CK-C:19, LK-C: 21, LK-C: 24, LK-C: 26	1481,76	11 lô
Khu LK: D			
3	LK-D: 01; Từ LK-D: 06 đến LK-D: 12	1268,55	08 lô
Khu LK: E			
4	Từ LK-E: 01 đến LK-E: 06	886,35	06 lô
Mặt bằng điều chỉnh cục bộ, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư TDP Liên Vinh, phường Tĩnh Hải (số 11659/QĐ-UBND ngày 12/10/2021)			
Khu CL: B			
5	CL-B: 01; Từ CL-B: 03 đến CL-B: 08;	1077,47	08 lô

	CL-B: 17		
Tổng Cộng		**4.904,26**	**34 lô**

b) Tổng diện tích 34 lô đất 4.904,26 m2

c) Hiện trạng khu đất: Đã giải phóng mặt bằng; Hạ tầng kỹ thuật: đầu tư xây dựng theo quy hoạch

- Tổng giá khởi điểm khu đất đấu giá: **55.982.286.000 đồng** *(Bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ, chín trăm tám mươi hai triệu, hai trăm tám mươi sáu nghìn)*

3.1.2 Vị trí Khu đất đấu giá: Khu đất đấu giá gồm 34 lô đất ở tại Mặt bằng điều chỉnh cục bộ, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư TDP Đoan Hùng (số 2511/QĐ-UBND ngày 25/03/2021); TDP Liên Vinh (số 11659/QĐ-UBND ngày 12/10/2021), phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa.

3.1.3. Mục đích, hình thức giao đất, thời hạn sử dụng đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3.1.4. Hiện trạng: Đất đã được giải phóng mặt bằng.

3.1.5. Hạ tầng kỹ thuật, tài sản gắn liền với các thửa đất đấu giá tại thời điểm bán đấu giá:

Đã được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh theo Mặt bằng quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.1.6. Các thông tin quy hoạch, kế hoạch, hiện trạng sử dụng đất:

- Về quy hoạch: Các lô đất đưa ra đấu giá được UBND phường Hải Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư TDP Đoan Hùng (số 2511/QĐ-UBND ngày 25/03/2021); TDP Liên Vinh (số 11659/QĐ-UBND ngày 12/10/2021), phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa;

- Hiện trạng các lô đất đấu giá: Các lô đất đã được thu hồi và hoàn thành bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đã được kết nối hạ tầng giao thông.

3.2. Lô đất đấu giá, diện tích, giá khởi điểm, tiền bán hồ sơ, tiền đặt trước:

BIỂU TỔNG HỢP

Quyền sử dụng đất 34 lô đất ở tại Mặt bằng điều chỉnh cục bộ, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư TDP Đoan Hùng (số 2511/QĐ-UBND ngày 25/03/2021); TDP Liên Vinh (số 11659/QĐ-UBND ngày 12/10/2021), phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa.

TT	Tên lô đất	Diện tích theo bản đồ	Giá đất nhà nước quy định (đồng/m2)	Hệ số	Giá đất khởi điểm để đấu giá (đồng/m2)	Giá trị QSD đất khởi điểm để đấu giá (đồng)	Tiền đặt trước để đấu giá (đồng)	Tiền bán hồ sơ (đồng/bộ)	Ghi chú
		(1)	(2)	(3)	(4)=(3)*(2)	(5)=(4)*(1)	(6)=50%*(5)		
Mặt bằng điều chỉnh cục bộ, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư TDP Đoan Hùng, phường Hải Bình (số 2511/QĐ-UBND ngày 25/03/2021)									
Tổng (26 lô)		**3826,79**				**47.855.538.000**	**23.927.769.000**		
I	**Khu LK-B**	**190,13**				**2.509.716.000**	**1.254.858.000**		

1	LK-B:16	190,13	13.200.000	1.0	13.200.000	2.509.716.000	1.254.858.000	200.000	Đầu ve
II	**Khu LK-C**	**1481,76**				**18.763.800.000**	**9.381.900.000**		
2	LK-C:09	137,92	14.000.000	1.0	14.000.000	1.930.880.000	965.440.000	200.000	
3	LK-C:10	137,92	14.000.000	1.0	14.000.000	1.930.880.000	965.440.000	200.000	
4	LK-C:11	137,92	14.000.000	1.0	14.000.000	1.930.880.000	965.440.000	200.000	
5	LK-C:12	137,92	14.000.000	1.0	14.000.000	1.930.880.000	965.440.000	200.000	
6	LK-C:13	137,92	14.000.000	1.0	14.000.000	1.930.880.000	965.440.000	200.000	
7	LK-C:14	131,88	14.000.000	1.0	14.000.000	1.846.320.000	923.160.000	200.000	
8	LK-C:17	123,26	11.000.000	1.0	11.000.000	1.355.860.000	677.930.000	200.000	
9	LK-C:19	123,26	11.000.000	1.0	11.000.000	1.355.860.000	677.930.000	200.000	
10	LK-C:21	137,92	11.000.000	1.0	11.000.000	1.517.120.000	758.560.000	200.000	
11	LK-C:24	137,92	11.000.000	1.0	11.000.000	1.517.120.000	758.560.000	200.000	
12	LK-C:26	137,92	11.000.000	1.0	11.000.000	1.517.120.000	758.560.000	200.000	
III	**Khu LK-D**	**1268,55**				**14.817.924.000**	**7.408.962.000**		
13	LK-D:01	190,13	13.200.000	1.0	13.200.000	2.509.716.000	1.254.858.000	200.000	Đầu ve
14	LK-D:06	145,98	11.000.000	1.0	11.000.000	1.605.780.000	802.890.000	200.000	
15	LK-D:07	145,98	11.000.000	1.0	11.000.000	1.605.780.000	802.890.000	200.000	
16	LK-D:08	145,98	11.000.000	1.0	11.000.000	1.605.780.000	802.890.000	200.000	
17	LK-D:09	145,98	11.000.000	1.0	11.000.000	1.605.780.000	802.890.000	200.000	
18	LK-D:10	145,98	11.000.000	1.0	11.000.000	1.605.780.000	802.890.000	200.000	
19	LK-D:11	145,98	11.000.000	1.0	11.000.000	1.605.780.000	802.890.000	200.000	
20	LK-D:12	202,54	13.200.000	1.0	13.200.000	2.673.528.000	1.336.764.000	200.000	Đầu ve
IV	**Khu LK-E**	**886,35**				**11.764.098.000**	**5.882.049.000**		
21	LK-E:01	199,56	16.800.000	1.0	16.800.000	3.352.608.000	1.676.304.000	200.000	Đầu ve
22	LK-E:02	142,8	14.000.000	1.0	14.000.000	1.999.200.000	999.600.000	200.000	
23	LK-E:03	142,8	14.000.000	1.0	14.000.000	1.999.200.000	999.600.000	200.000	
24	LK-E:04	133,73	11.000.000	1.0	11.000.000	1.471.030.000	735.515.000	200.000	
25	LK-E:05	133,73	11.000.000	1.0	11.000.000	1.471.030.000	735.515.000	200.000	
26	LK-E:06	133,73	11.000.000	1.0	11.000.000	1.471.030.000	735.515.000	200.000	
Mặt bằng điều chỉnh cục bộ, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư TDP Liên Vinh, phường Tĩnh Hải (số 11659/QĐ-UBND ngày 12/10/2021)									
Tổng (8 lô)		**1077,47**				**8.126.748.000**	**4.063.374.000**		
V	**Khu CL -B**					**8.126.748.000**	**4.063.374.000**		

1	CL-B:01	223,97	8.400.000	1.0	8.400.000	1.881.348.000	940.674.000	**200.000**	Đấu ve
2	CL-B:03	120,00	7.000.000	1.0	7.000.000	840.000.000	420.000.000	100.000	
3	CL-B:04	120,00	7.000.000	1.0	7.000.000	840.000.000	420.000.000	100.000	
4	CL-B:05	120,00	7.000.000	1.0	7.000.000	840.000.000	420.000.000	100.000	
5	CL-B:06	120,00	7.000.000	1.0	7.000.000	840.000.000	420.000.000	100.000	
6	CL-B:07	120,00	7.000.000	1.0	7.000.000	840.000.000	420.000.000	100.000	
7	CL-B:08	120,00	7.700.000	1.0	7.700.000	924.000.000	462.000.000	100.000	
8	CL-B:17	133,50	8.400.000	1.0	8.400.000	1.121.400.000	560.700.000	**200.000**	Đấu ve
Tổng 34 lô		**4904,26**				**55.982.286.000**	**27.991.143.000**		

(Bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ, chín trăm tám mươi hai triệu, hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng)

4. Hình thức đấu giá và phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, đấu giá 01 (một) vòng.

- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

Từ **8 giờ 00 phút** ngày **03/11/2026 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 17/11/2026** (trong giờ hành chính của ngày làm việc) tại: Trụ sở của Công ty Đấu giá Hợp danh DVL – Chi nhánh Thanh Hóa;

Từ **8 giờ 00 phút** ngày **03/11/2026 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 17/11/2026** (trong giờ hành chính của ngày làm việc) tại: Trụ sở UBND phường Hải Bình.

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

Từ ngày **09/11/2026** đến ngày **11/11/2026** (trong giờ hành chính) tại thực địa khu đất đấu giá.

Khách hàng liên hệ với Công ty đấu giá hợp danh DVL – Chi nhánh Thanh Hoá hoặc UBND phường Hải Bình, để được hướng dẫn.

7. Thời gian, địa điểm nộp tiền đặt trước:

Khách hàng tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước: Từ **8 giờ 00 phút** ngày **03/11/2026 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 17/11/2026** (trong giờ hành chính của ngày làm việc) theo thông tin sau:

- Đơn vị thụ hưởng**: Công ty Đấu giá Hợp danh DVL – CN Thanh Hóa.**

- Tài khoản số: **224704070066886** tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh Thanh Hóa (HD Bank).

- Nội dung ghi rõ: "Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá (Số CMND/CCCD)..., nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất đối với ... (số lượng lô) đất phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa".

Lưu ý:

- Tiền đặt trước được coi là hợp lệ khi tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh DVL – Chi nhánh Thanh Hoá nhận được báo có của ngân hàng trong thời gian nộp tiền đặt trước theo quy định trên, các trường hợp báo có đến sau 17h00 phút ngày 17/11/2026 đều không hợp lệ và không được tham gia đấu giá.

- Mọi chi phí liên quan đến việc Nộp tiền đặt trước và Nhận lại tiền đặt trước do khách hàng chịu trách nhiệm chi trả.

8. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Thời gian: Vào hồi **08 giờ 00 phút** ngày **20/11/2026;**

- Địa điểm: tại Hội trường UBND phường Hải Bình, địa chỉ: TDP Hữu Lại, phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý:

- Khách hàng tham gia đấu giá phải mang theo CCCD để đối chiếu kiểm tra tư cách tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá cần đến trước thời gian tổ chức cuộc đấu giá tối thiểu là 20 phút để làm thủ tục vào phòng đấu giá

9. Đối tượng và điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

9.1. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá

a) Đối tượng tham gia đấu giá.

Là cá nhân theo quy định tại Khoản 1 Điều 119 Luật Đất đai năm 2024. Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 4, Điều 125, Luật Đất đai 2024, thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai và có nhu cầu sử dụng đất để làm nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

b) Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá.

Cá nhân đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 4, Điều 125, Luật Đất đai, cụ thể như sau:

- Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất quy định tại Khoản 1 Điều 119, Luật Đất đai năm 2024;

- Đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản được quy định tại Điều 38 Luật đấu giá tài sản về đăng ký tham gia đấu giá. Phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước bằng 50% tổng giá trị thửa (lô) đất theo giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất;

- Không thuộc trường hợp không được tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4, Điều 38 Luật đấu giá tài sản.

9.2. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Cá nhân đủ điều kiện theo quy định tại khoản 9.1 Thông báo này đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Công ty Đấu giá hợp danh DVL – Chi nhánh Thanh Hoá.

10. Phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ:

10.1. Phiếu trả giá hợp lệ

Là phiếu do Công ty Đấu giá Hợp danh DVL – Chi nhánh Thanh Hóa phát hành, có đóng dấu treo và người tham gia đấu giá phải thực hiện các quy định sau:

- Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ, rõ ràng các nội dung trên phiếu trả giá và phải ký, ghi rõ họ tên trên phiếu trả giá.

- Phiếu không bị rách nát và phải đọc được rõ các nội dung trong phiếu.

- Phiếu trả giá không được viết bằng bút chì, bút mực đỏ, viết bằng 2 loại mực khác nhau.

- Phiếu trả giá có giá trả bằng hoặc lớn hơn giá khởi điểm.

- **Giá trả trên phiếu trả giá là giá trả cho cả lô đất đấu giá.**

- Phiếu trả giá được bỏ vào hòm phiếu đúng thời gian quy định.

- Số tiền ghi trên phiếu trả giá bằng số và bằng chữ phải trùng khớp với nhau. Nếu có sự sai lệch thì sẽ lấy giá trả bằng chữ để xét giá. Nếu giá trả bằng chữ không có nghĩa thì giá trả bằng số sẽ được xét giá. Trường hợp giá trả bằng chữ và bằng số đều không xác định hoặc không có nghĩa thì phiếu trả giá không hợp lệ.

10.2. Phiếu trả giá không hợp lệ

Phiếu trả giá không hợp lệ là phiếu trả giá không đáp ứng một trong các yêu cầu quy định tại khoản 10.1 Thông báo này.

*** Lưu ý:** *Trường hợp viết nhầm, có yêu cầu đổi phiếu (trước khi bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu) thì được đổi phiếu. Người tham gia đấu giá phải nộp lại tờ phiếu trả giá đã bị hỏng.*

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Công ty Đấu giá Hợp danh DVL - chi nhánh Thanh Hóa: Số 132, đường Đỗ Đại, phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa.

ĐTDĐ: **0969.973.936 – 0982.176.256** (trong giờ hành chính).

Nơi nhận:
- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa (Đăng thông báo);
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (Đăng thông báo);
- UBND phường Hải Bình, Trung tâm cung ứng dịch vụ công phường (Niêm yết);
- Cổng ty Đấu giá Hợp danh DVL (b/c);
- Báo Thanh Hóa (Đăng thông báo);
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Công ty (Niêm yết, lưu hồ sơ, Văn thư).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH DVL CHI NHÁNH THANH HÓA

Phạm Văn Hoàng